



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NÔNG SẢN XUẤT KHẨU SÀI GÒN

Địa chỉ: số 58 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: (84.28) 3930 4464 Fax: (84.28) 3930 3186
Email: info@agrexland.com Website: <http://www.agrexland.com>

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi lần thứ VI của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 20/04/2018.

Hôm nay, ngày 29 tháng 06 năm 2020 tại địa điểm số 10 Đường Bến Nghé, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn (“**Công ty**”) tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (“**ĐHĐCĐ**”).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ, TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP

1. Thành phần tham dự:

Theo danh sách cổ đông đăng ký tham dự ĐHCĐ, tính đến thời điểm 09 giờ 30 phút có 23 cổ đông sở hữu và đại diện được ủy quyền sở hữu 9,595,308 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 88,85% tổng số cổ phần (10.800.000 CP) có quyền biểu quyết của Công ty đã tới tham dự Đại hội.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của cuộc họp ĐHCĐ

Căn cứ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 18 Điều lệ Công ty: với tỷ lệ 88,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đã đủ điều kiện để tiến hành.

II. DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI

1. Thủ tục tiến hành cuộc họp ĐHCĐ

1.1. Ông Nguyễn Duy Linh thay mặt Ban tổ chức ĐHCĐ điều hành phần nghi thức:

- + Tuyên bố lý do;
- + Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội;
- + Báo cáo tình hình cổ đông tham dự Đại hội; và
- + Tuyên bố ĐHCĐ Công ty đã đủ điều kiện để tiến hành.

1.2. Ông Nguyễn Duy Linh giới thiệu đề cử danh sách Chủ tọa đoàn gồm:

- Bà Võ Thị Huyền Lan Chủ tịch HĐQT Công ty làm Chủ tọa

- Ông Ngô Bình Long Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty
- Ông Phạm Hải Long Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc Công ty

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Chủ tọa đoàn với tỷ lệ là 100%.

1.3. Bà Võ Thị Huyền Lan – Chủ tịch HĐQT Công ty tuyên bố khai mạc ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Nông sản Xuất khẩu Sài Gòn.

1.4. Ông Phạm Hải Long – thành viên Chủ tọa đoàn giới thiệu đề cử Danh sách Ban Thư ký đại hội gồm:

- Bà Đoàn Ngọc Hồng Hà – Thư ký HĐQT
- Bà Đoàn Thiên Kim – Bộ phận Hành chính Công ty

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký với tỷ lệ là 100%.

1.5. Ông Phạm Hải Long – thành viên Chủ tọa đoàn giới thiệu đề cử Danh sách Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Cao Xuân Cường Kế toán trưởng, Trưởng ban
- Bà Trần Nguyên Trân Bộ phận TCKT, Thành viên
- Bà Trần Thị Hoa Bộ phận TCKT, Thành viên

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ là 100%.

1.6. Ông Phạm Hải Long thay mặt Chủ tọa đoàn trình ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội.

ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100%.

2. Nội dung và chương trình Đại hội

2.1. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc ("**Ban TGD**") về Kết quả kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020; Báo cáo của Hội đồng Quản trị ("**HDQT**"), Báo cáo của Ban Kiểm soát ("**BKS**")

2.2. Các nội dung trình ĐHĐCĐ phê duyệt:

- Tờ trình số 1: Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh 2019, Báo cáo của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2019
- Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán
- Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019
- Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020
- Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
- Tờ trình số 6: Thông qua chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký năm 2020

- 2.3. Cổ đông thảo luận.
- 2.4. Cổ đông biểu quyết thông qua các Tờ trình.
- 2.5. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ

3. Các báo cáo và nội dung trình ĐHĐCĐ

3.1. Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020

Ông Ngô Bình Long – Tổng Giám Đốc Công ty trình bày báo cáo.

Kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:

| Lĩnh vực kinh doanh | Doanh thu (*) | | | Lợi nhuận trước thuế | | |
|-------------------------------|---------------|------------------------|-----------------------------|----------------------|------------------------|-----------------------------|
| | Kế hoạch 2019 | Kết quả thực hiện 2019 | % thực hiện so với kế hoạch | Kế hoạch 2019 | Kết quả thực hiện 2019 | % thực hiện so với kế hoạch |
| Thực phẩm chế biến | 715,6 | 552,9 | 77% | 35,9 | 58,6 | 163% |
| Cho thuê văn phòng, nhà xưởng | 56,7 | 51,7 | 91% | 17,9 | 19,1 | 106% |
| Hoạt động tài chính | 4,5 | 5,5 | 122% | 4,5 | 5,5 | 122% |
| Thu nhập khác | - | 0,3 | | - | 0,3 | |
| Tổng cộng | 776,8 | 610,4 | 79% | 58,3 | 83,6 | 143% |

(Nội dung chi tiết trong tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm).

3.2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019

Bà Võ Thị Huyền Lan - Chủ tịch HĐQT trình bày trước Đại hội Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020.

(Nội dung chi tiết trong tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm).

3.3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019

Ông Không Văn Minh - Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019

(Nội dung chi tiết trong tài liệu ĐHĐCĐ đính kèm).

3.4. Các tờ trình ĐHĐCĐ phê duyệt

Ông Phạm Hải Long trình bày nội dung các tờ trình:

- Tờ trình số 1: Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh 2019, Báo cáo của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2019
- Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán
- Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| STT | CHỈ TIÊU | Số tiền (VND) |
|----------|--|---|
| 1 | Vốn điều lệ | 108,000,000,000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 57,793,338,540 |
| 2.1 | Cổ tức năm 2019 từ công ty con AGF | 37,407,234,982 |
| 2.2 | Lợi nhuận năm 2019 do công ty mẹ AGR thực hiện | 20,386,103,558 |
| 3 | Trích lập các quỹ | 4,713,095,119 |
| 3.1 | Trích khen thưởng CB-CNV (5% Lợi nhuận Cty mẹ) | 1,019,305,178 |
| 3.2 | Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% Lợi nhuận Cty mẹ) | 407,722,071 |
| 3.3 | Trích khen thưởng HĐQT/BKS | 3,286,067,870 |
| | <i>a. Trích 2% trên lợi nhuận thực hiện</i> | <i>1,155,866,771</i> |
| | <i>b. Trích 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHCĐ</i> | <i>2,130,201,099</i> |
| 4 | Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ | 53,080,243,421 |
| 5 | Cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt: 18% mệnh giá (đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu) | 19,440,000,000 10,800,000,000 |
| 6 | Lợi nhuận giữ lại | 33,640,243,421 |

- Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020

| STT | Khoản mục | ĐVT | Kế hoạch năm 2020 |
|-----|---|-----|--|
| 1 | Tổng doanh thu | VNĐ | 546,477,000,000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất) | VNĐ | 55,249,000,000 |
| 3 | Dự kiến chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt (*) | % | Tối thiểu 15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần) |

(*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2020 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2020 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 cụ thể sẽ do ĐHCĐ thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tỷ lệ và thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt.

- Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT công ty chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2020 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.
- Tờ trình số 6: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2020.
- Kết quả thực hiện chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2019 như sau:
 - + Số tiền được phê duyệt: 1.020.000.0000 đồng/năm.
 - + Số tiền đã chi trả: 1.020.000.0000 đồng/năm.
 - Thông qua mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2020: 1.020.000.000 đồng/năm.

4. Cổ đông thảo luận các nội dung trình bày tại Đại hội

* Ý kiến cổ đông:

- Cổ đông đề nghị cập nhật các thông tin sau:
 - + Giá trị đầu tư, nguồn vốn đầu tư và tình hình khai thác các dự án cải tạo mở rộng kho, xưởng sản xuất của Công ty.
 - + Kết quả kinh doanh 05 tháng đầu năm 2020 của mảng thực phẩm chế biến.
 - + Tình hình pháp lý, phương hướng triển khai các dự án bất động sản tại Quận 7 và Quận 8 trong năm 2020 và kế hoạch sử dụng nguồn lợi nhuận giữ lại.
- Cổ đông ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2019 Công ty đã đạt tăng trưởng đáng kể về lợi nhuận, nguồn vốn thặng dư dồi dào, cổ đông đề nghị xem xét tăng thêm tỷ lệ chia cổ tức của năm 2019 bằng tiền mặt hoặc bằng cổ phiếu.
- Cổ đông đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành về công tác quản trị trong năm 2019. Về kế hoạch năm 2020, tuy chịu ảnh hưởng từ tình hình dịch bệnh Covid -19 nhưng kết quả kinh doanh 05 tháng đầu năm ghi nhận tích cực, cổ đông tin tưởng Ban điều hành sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2020.
- Theo thông tin về kết quả hoạt động kinh doanh 05 tháng đầu năm 2020, Công ty đã đạt gần 50% kế hoạch lợi nhuận, tương lai của ngành thực phẩm trong năm 2020 vẫn rất khả quan, đề nghị xem xét điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận năm 2020 đối với mảng thực phẩm chế biến.
- Cổ đông đề xuất bổ sung thông tin về kế hoạch lưu chuyển tiền tệ dự phóng trong kỳ Đại hội lần tới để diễn giải dòng tiền hoạt động của Công ty.

* Ý kiến phúc đáp của Chủ tọa đoàn:

- Hạng mục đầu tư cải tạo mở rộng Xưởng chế biến thực phẩm số 2 và Kho chứa hàng khô sử dụng từ nguồn vốn tự có.
 - + Tổng giá trị đầu tư mở rộng Xưởng chế biến thực phẩm số 2 là 73 tỷ đồng
 - + Tổng giá trị đầu tư cải tạo Kho chứa hàng khô là 16 tỷ đồng
- Các hạng mục này đã đi vào hoạt động chính thức từ tháng 1 năm 2020. Do tình hình khó khăn chung từ dịch bệnh, Công ty cân nhắc thận trọng trong từng hoạt động vận hành để tiết kiệm chi phí và mang lại hiệu quả tốt nhất.
- Về kết quả kinh doanh 05 tháng đầu năm, doanh thu hợp nhất của Công ty là 251,8 tỷ, đạt tỷ lệ 46% kế hoạch; lợi nhuận đạt được là 24,8 tỷ, chiếm tỷ lệ 45% kế hoạch.
 - Kế hoạch triển khai các dự án tại Quận 7 và Quận 8 phụ thuộc vào các cơ quan chức năng. Khi các dự án bất động sản tại TPHCM được tái khởi động, tùy vào tình hình thực tế của Công ty, HĐQT sẽ xem xét trình ĐHCĐ thông qua các vấn đề liên quan.

- Mục tiêu kế hoạch nguồn lợi nhuận giữ lại được dùng làm cơ sở để xác định giá trị đầu tư khi thực hiện xin cấp phép đầu tư dự án bất động sản theo quy định của các cơ quan chức năng, là khoản đối ứng vốn vay ngân hàng, dự trữ nguồn nguyên vật liệu, nguồn vốn lưu động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, các khoản chi phí hỗ trợ công nợ của khách hàng thanh toán chậm... do đó tỷ lệ chia cổ tức chưa thể điều chỉnh cao hơn trong tình hình khó khăn hiện nay.
- HĐQT Công ty đã họp và cân nhắc kỹ khi xây dựng kế hoạch năm 2020 trên cơ sở căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty. Dự kiến năm 2020 là năm khó khăn và khó định hướng do ảnh hưởng của các yếu tố khách quan. Để duy trì tốt nhất hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cần thiết phải có những chính sách điều chỉnh phù hợp như hỗ trợ cho khách hàng thanh toán chậm, hỗ trợ chia sẻ cùng CBCNV Công ty để đảm bảo ổn định thu nhập cho lực lượng lao động trực tiếp,... ngoài ra chi phí khấu hao các hạng mục đầu tư được phân bổ trong năm 2020, biến động về tỷ giá là các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận trước thuế năm 2020, đặc biệt ảnh hưởng lớn trong Quý 3/2020.
- HĐQT ghi nhận đề xuất của cổ đông để thực hiện trong kỳ ĐHCĐ năm sau.

5. Biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình

Các cổ đông đã thực hiện biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu thông qua Thẻ biểu quyết.

6. Công bố kết quả biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình

Ông Cao Xuân Cường - Trưởng ban Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các Tờ trình như sau:

a. Tờ trình số 1: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 của Ban TGD, Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS năm 2019

| | | |
|-----------------|--------------|---|
| Đồng ý | 9,595,308 CP | Chiếm tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không đồng ý | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không có ý kiến | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |

b. Tờ trình số 2: Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

| | | |
|-----------------|--------------|---|
| Đồng ý | 9,595,308 CP | Chiếm tỷ lệ 100,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không đồng ý | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không có ý kiến | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |

c. Tờ trình số 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| | | |
|-----------------|--------------|--|
| Đồng ý | 9,118,332 CP | Chiếm tỷ lệ 95,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không đồng ý | 462,696 CP | Chiếm tỷ lệ 4,82% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không có ý kiến | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |

d. Tờ trình số 4: Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020

| | | |
|-----------------|--------------|--|
| Đồng ý | 9,226,260 CP | Chiếm tỷ lệ 96,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không đồng ý | 354,768 CP | Chiếm tỷ lệ 3,70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không có ý kiến | 14,280 CP | Chiếm tỷ lệ 0,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |

e. Tờ trình số 5: Ủy quyền HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

| | | |
|-----------------|--------------|--|
| Đồng ý | 9,591,108 CP | Chiếm tỷ lệ 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không đồng ý | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không có ý kiến | 4,200 CP | Chiếm tỷ lệ 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |

f. Tờ trình số 6: Chế độ thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2020

| | | |
|-----------------|--------------|---|
| Đồng ý | 9,591,168 CP | Chiếm tỷ lệ 99,96 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không đồng ý | 0 CP | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |
| Không có ý kiến | 4,140 CP | Chiếm tỷ lệ 0,04 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội |

7. Kết luận các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Theo khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây được ĐHĐCĐ thông qua:

- a. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 của Ban TGD, Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo của BKS năm 2019.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

- b. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Tỷ lệ đồng ý: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

- c. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

| STT | CHỈ TIÊU | Số tiền (VND) |
|-----|--|-----------------|
| 1 | Vốn điều lệ | 108,000,000,000 |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | 57,793,338,540 |
| 2.1 | Cổ tức năm 2019 từ công ty con AGF | 37,407,234,982 |
| 2.2 | Lợi nhuận năm 2019 do công ty mẹ AGR thực hiện | 20,386,103,558 |

| | | |
|----------|--|-----------------------|
| 3 | Trích lập các quỹ | 4,713,095,119 |
| 3.1 | Trích khen thưởng CB-CNV (5% Lợi nhuận Cty mẹ) | 1,019,305,178 |
| 3.2 | Trích quỹ phúc lợi CB-CNV (2% Lợi nhuận Cty mẹ) | 407,722,071 |
| 3.3 | Trích khen thưởng HĐQT/BKS | 3,286,067,870 |
| | <i>a. Trích 2% trên lợi nhuận thực hiện</i> | <i>1,155,866,771</i> |
| | <i>b. Trích 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch ĐHĐCĐ</i> | <i>2,130,201,099</i> |
| 4 | Lợi nhuận sau khi đã trích lập các quỹ | 53,080,243,421 |
| 5 | Cổ tức năm 2019 bằng tiền mặt: 18% mệnh giá | 19,440,000,000 |
| | (đã tạm ứng 10% mệnh giá cổ phiếu) | 10,800,000,000 |
| 6 | Lợi nhuận giữ lại | 33,640,243,421 |

Tỷ lệ đồng ý: 95,03% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

d. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và dự kiến chi trả cổ tức năm 2020

| STT | Khoản mục | ĐVT | Kế hoạch năm 2020 |
|-----|---|-----|---|
| 1 | Tổng doanh thu | VNĐ | 546,477,000,000 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế (hợp nhất) | VNĐ | 55,249,000,000 |
| 3 | Dự kiến chi trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt (*) | % | Tối thiểu 15%/mệnh giá (tương ứng 1.500 đồng/cổ phần) |

(*) Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức năm 2020 nhằm mục đích là cơ sở tạm ứng cổ tức trong năm 2020 theo quy định của UBCKNN. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2020 cụ thể sẽ do ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 biểu quyết thông qua.

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định tỷ lệ và thời điểm tạm ứng cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt.

Tỷ lệ đồng ý: 96,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

e. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020. Đơn vị kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Tỷ lệ đồng ý: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

f. Thông qua mức chi thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và Thư ký năm 2020 là 1.020.000.000 đồng/năm.

Tỷ lệ đồng ý: 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội

8. Trình bày Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020

Ban Thư ký trình bày nội dung dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 với tỷ lệ 100%.

III. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Chủ tọa đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc lúc 11h30 cùng ngày.

Biên bản gồm chín (09) trang được lập thành ba (03) bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại văn phòng Công ty. Các tài liệu của ĐHĐCĐ, các Thẻ biểu quyết, Biên bản kiểm phiếu biểu quyết là bộ phận không tách rời của Biên bản này.

CHỦ TỌA ĐOÀN



VÕ THỊ HUYỀN LAN



NGÔ BÌNH LONG



PHẠM HẢI LONG

BAN THƯ KÝ



ĐOÀN NGỌC HỒNG HÀ



ĐOÀN THIÊN KIM

